|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2020/NQ-HĐND | *Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2020* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND**

**ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh về một số chính sách khuyến khích**

**phát triển nông nghiệp, nông thôn và cơ chế xây dựng nông thôn mới,**

**đô thị tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số ……./TTr-UBND ngày ….. tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh; báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh như sau:

"b) Hỗ trợ một lần 70% kinh phí mua thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá (máy mới) cho các tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m trở lên (được lắp đặt trong năm 2019, 2020), tối đa 20 triệu đồng/thiết bị/tàu (mỗi tàu chỉ hỗ trợ 01 thiết bị). Thiết bị giám sát hành trình được hỗ trợ phải đáp ứng theo quy định tại Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản và các quy định hiện hành.

Đối với các tàu cá đã được hỗ trợ máy thông tin liên lạc tầm xa theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh thì không tiếp tục hỗ trợ mua thiết bị giám sát hành trình."

**Điều 2. Sửa đổi một số quy định về cơ chế xây dựng nông thôn mới, đô thị tỉnh Hà Tĩnh tại Nghị quyết số 123/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:**

1. Bổ sung khoản 3 Điều 3 như sau:

“3. Nguồn vốn thực hiện khen thưởng các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu quy định tại Khoản 3 Điều 19 Nghị quyết này bố trí từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh thực hiện Chương trình nông thôn mới hàng năm.”

2. Sửa đổi Khoản 3 Điều 19 như sau:

“3. Các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, đạt chuẩn nông thôn mới ngoài kế hoạch được hưởng chính sách khen thưởng như sau:

a) Đối với cấp huyện:

- Thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: Thưởng 05 tỷ đồng.

- Các huyện đạt chuẩn nông thôn mới (trừ các huyện đã được hưởng chính sách khen thưởng theo Nghị quyết số 115/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2019 - 2020 và Nghị quyết số 173/2019/NQ-HĐND ngày 15/12/2019 về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng huyện Cẩm Xuyên, Hương Sơn đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2020 - 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh): Thưởng 10 tỷ đồng.

b) Đối với các xã:

- Xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019 (đối với các xã có yếu tố sáp nhập xã): Thưởng 500 triệu đồng.

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019, năm 2020: Thưởng 01 tỷ đồng.

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2019, năm 2020: Thưởng 500 triệu đồng.

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu năm 2019, năm 2020: Thưởng 02 tỷ đồng.

- Xã đạt chuẩn nông thôn mới ngoài kế hoạch đăng ký đạt chuẩn năm báo cáo (chưa được phân bổ vốn như các xã đăng ký đạt chuẩn) được phân bổ vốn như các xã đăng ký đạt chuẩn năm sau khi thực hiện phân bổ vốn thực hiện Chương trình nông thôn mới năm sau.”

3. Sửa đổi Điều 20 như sau:

“**Điều 20. Cơ chế hỗ trợ xi măng làm giao thông năm 2020**

1. Đối với các xã thuộc các huyện: Kỳ Anh, Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang:

a) Đường trục xã, liên xã: Ngân sách tỉnh 85%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 15%.

b) Đường trục thôn, liên thôn: Ngân sách tỉnh 55%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 45%.

c) Đường ngõ xóm (có trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã): Ngân sách tỉnh 45%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 55%.

d) Đường trục chính nội đồng: Ngân sách tỉnh 85%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 15%.

2. Đối với các xã, phường, thị trấn còn lại:

a) Đường trục xã, liên xã; đường phố: Ngân sách tỉnh 60%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 40%.

b) Đường trục thôn, liên thôn; ngõ phố: Ngân sách tỉnh 30%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 70%.

c) Đường ngõ xóm (có trong quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã); đường ngách, hẻm: Ngân sách tỉnh 20%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 80%.

d) Đường trục chính nội đồng: Ngân sách tỉnh 60%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 40%”.

4. Sửa đổi Điều 21 như sau:

“**Điều 21. Cơ chế hỗ trợ xi măng làm rãnh thoát nước, kênh mương nội đồng năm 2020**

1. Đối với các xã thuộc các huyện: Kỳ Anh, Hương Sơn, Hương Khê, Vũ Quang:

a) Rãnh thoát nước trên đường trục xã: Ngân sách tỉnh 85%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 15%.

b) Rãnh thoát nước trên đường trục thôn, xóm: Ngân sách tỉnh 75%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 25%.

c) Kênh mương nội đồng: Ngân sách tỉnh 85%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 15%.

2. Đối với các xã, phường, thị trấn còn lại:

a) Rãnh thoát nước trên đường trục xã; đường phố: Ngân sách tỉnh 60%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 40%.

b) Rãnh thoát nước trên đường trục thôn, xóm; đường ngõ phố: Ngân sách tỉnh 50%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 50%.

c) Kênh mương nội đồng: Ngân sách tỉnh 60%; ngân sách cấp huyện, cấp xã 40%.”.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, Kỳ họp thứ 13 thông qua ngày... tháng 3 năm 2020 có hiệu lực từ ngày ...tháng 3 năm 2020./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;  - Bộ Nông nghiệp và PTNT;  - Kiểm toán nhà nước khu vực II;  - Bộ Tư lệnh Quân khu IV;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh uỷ;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm T.Tin VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;  - Trang thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu. | **CHỦ TỊCH**  **Lê Đình Sơn** |